TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:209/2022/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Trọng S – sinh năm 1978

Địa chỉ; Xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Như Q – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Trọng S và chị Nguyễn Thị Như Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Giao con chung là cháu Mai Thị Yến N sinh ngày 06/6/2008 cho anh Mai Trọng S trực tiếp nuôi dưỡng, giao dục đến khi cháu Yến N đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao con chung là cháu Mai Việt T sinh ngày 14/11/2016 cho chị

Nguyễn Thị Như Q trực tiếp nuôi dưỡng giao dục đến khi cháu Việt T đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh S và chị Quỳnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Mai Trọng S và chị Nguyễn Thị Như Q có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cấm cản trở. Anh Mai Trọng S và chị Nguyễn Thị Như Q không được lạm dụng việc thăm nom con chung để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định.

- **Về tài sản và các khoản nợ:** Anh Mai Trọng S và chị Nguyễn Thị Như Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh Mai Trọng S chịu 150.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002623 ngày 13/7/2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương. Trả lại anh Mai Trọng S 150.000đ án phí.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- *VKSND huyện Đô Lương;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *UBND xã Lưu Sơn;*
- *THADS huyện Đô Lương*.

THẨM PHÁN

Đặng Duy Phi